ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1684 /QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 11 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) trên địa bàn huyện Krông Nô theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động theo quy định tại điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô tại Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) trên địa bàn huyện Krông Nô theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh như danh sách đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô tại Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021, cụ thể như sau:

- Tổng số người: 15 người.

- Tổng kinh phí thực hiện: 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô chịu trách nhiệm tổ chức chi trả trực tiếp đến đúng đối tượng, đảm bảo kịp thời, đầy đủ theo quy định tại Nghị quyết

số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về tính chính xác, pháp lý đối với các nội dung do đơn vị thẩm định, trình.

4. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện hỗ trợ đối với người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT. Tỉnh ủy;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy; (b/cáo)
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/hợp giám sát);
- Công an tỉnh;
- TT. Huyện ủy Krông Nô;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH Đắk Nông;
- Lưu: VT, CTTĐT, các Phòng CM, KGVX(Hp).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tôn Thị Ngọc Hạnh

DANH SÁCH

Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) trên địa bàn huyện Krông Nô theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Tên công việc	Lý do phải nghỉ việc, mất việc làm	Thời gian phải nghỉ việc hoặc mất việc làm			Số tiền hỗ trợ	Ghi chú (Số văn bản/ cơ quan tạm dừng hoạt động)
						Từ ngày/tháng	Đến ngày/tháng	Tổng số ngày		
1	Nguyễn Thị Hiền	12/7/1983	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	13/9/2021	42	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
2	Lâm Thị Thủy	10/8/1995	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	13/9/2021	42	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
3	Nguyễn Thị Thúy Kiều	15/10/1988	Xuyên Hải, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	13/9/2021	42	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
4	Trần Thị Duyên	30/8/1994	Xuyên Hải, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
5	Trần Thị My	12/5/1990	Xuyên Hải, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
6	Phạm Thị Hải Yến	16/10/1988	Xuyên Hải, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/09/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
7	Đặng Văn Mỹ	15/7/1980	Xuyên Hải, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
8	Văn Thị Như Quỳnh	29/6/1996	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
9	Lê Thị Hoàng Ý	24/3/1990	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô	Spa	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
10	Phạm Thị Lệ	20/9/1995	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
11	Trần Anh Vương	25/11/1999	Xuyên An, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Tên công việc	Lý do phải nghỉ việc, mất việc làm	Thời gian phải nghỉ việc hoặc mất việc làm			Số tiền hỗ trợ (đồng)	Ghi chú (Số văn bản/ cơ quan tạm dừng hoạt động)
						Từ ngày/tháng	Đến ngày/tháng	Tổng số ngày		
12	Huỳnh Bá Lâm	17/11/1994	Xuyên Phước, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
13	Trần Thị Quỳnh Như	18/11/1992	Xuyên Phước, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
14	Nguyễn Thị Châu	10/02/1989	Xuyên Phước, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
15	Nguyễn Thị Hòa	06/6/1992	Xuyên Hà, Đức Xuyên, Krông Nô	Cắt tóc	Bị tạm dừng hoạt động	21/7/2021	20/9/2021	60	1.500.000	Số 1374/UBND-YT của UBND huyện Krông Nô
Tổng cộng: 15 người.									**22.500.000**	

*** Tổng cộng:**
- Tổ số người: 15 người.
- Tổng số tiền: 22.500.000 (Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng)./.